

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN



**HỒ SƠ CÔNG BỐ BỔ SUNG
CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU LÀ CƠ SỞ THỰC HÀNH TRONG
ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHỎE**

Đà Nẵng, tháng 9 năm 2024



MỤC LỤC

BẢN CÔNG-BO BỔ SUNG	1
Phụ lục 1. Thông tin chung về đào tạo thực hành sau đại học CKII/ Bác sĩ y khoa/ Bác sĩ Răng hàm mặt tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.....	3
Phụ lục 2. Danh sách người giảng dạy thực hành tại khoa/ phòng, số lượng giường đáp ứng yêu cầu giảng dạy thực hành sau đại học CKII/ Bác sĩ y khoa/ Bác sĩ Răng hàm mặt.....	10
Phụ lục 3. Danh mục trang thiết bị tại khoa/ phòng đáp ứng yêu cầu giảng dạy thực hành sau đại học CKII/ Bác sĩ y khoa/ Bác sĩ Răng hàm mặt	29

BẢN CÔNG BỐ BỔ SUNG
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng.

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: Số 0539/ĐNA-GPHĐ, do
Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 27/10/2021.

Địa chỉ: Đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành
phố Đà Nẵng.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BsCKII Nguyễn Văn Ánh

*(Theo Công văn số 4206/SYT-NVY ngày 02/8/2024 của Sở Y tế thành phố Đà
Nẵng về việc thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh
viện)*

Điện thoại liên hệ: 02363.696.123

Email: benhvienyhoccotruyen@danang.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của
Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức
khỏe;

Căn cứ Khung chương trình đào tạo chuyên khoa cấp II Y học cổ truyền,
Trường Đại học Y dược, Đại học Huế;

Căn cứ Khung chương trình đào tạo bác sĩ y khoa, Trường Đại học Kỹ
thuật Y dược Đà Nẵng;

Căn cứ Khung chương trình đào tạo bác sĩ Răng hàm mặt, Trường Y
dược, Đại học Đà Nẵng;

Bệnh viện đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với
phạm vi bổ sung các nội dung sau đây:

1. Ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Y học cổ truyền.

(Danh mục chi tiết đính kèm - Phụ lục 1).

2. Trình độ đào tạo thực hành:

- Sau đại học (Chuyên khoa II).
- Đại học (Bác sĩ y khoa)

- Đại học (Bác sĩ Răng hàm mặt)

(Danh mục chi tiết đính kèm - Phụ lục 1).

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ):
10 người tại cùng một thời điểm đối với trình độ sau đại học (chuyên khoa II) ;
340 người tại cùng một thời điểm đối với trình độ đại học (Bác sĩ y khoa) và
340 người đối với trình độ đại học (Bác sĩ Răng hàm mặt).

(Danh mục chi tiết đính kèm - Phụ lục 1).

4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu (Danh mục chi tiết đính kèm - Phụ lục 2).

5. Danh sách các khoa/phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh tại mỗi khoa/phòng (Danh mục chi tiết đính kèm - Phụ lục 2).

6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành (Danh mục chi tiết đính kèm - Phụ lục 3).

Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./. 

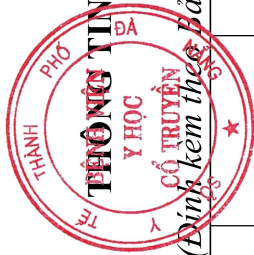
Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTH-CNTT 

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Truyền



Phụ lục 1

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH SAU ĐẠI HỌC CKII/ BÁC SĨ Y KHOA/ BÁC SĨ RĂNG HÀM MẶT TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH (Tại 1 thời điểm)

(Đính kèm theo Bản công bố số 1210YHCT-KHTH-CNTT ngày 28 tháng 09 năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng)

Stt	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ Đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ phòng	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	Ghi chú: số lượng HV tối đa
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	Sau đại học											
1	Sau đại học (Chuyên khoa II)	Y học cổ truyền	Phương pháp không dùng thuốc YHCT	Phương pháp nhĩ châm; Điện mãng châm; Giới thiệu một số phương pháp châm đặc biệt: đầu châm, tị châm, thủ châm, túc châm, laser châm; Châm tê trong phẫu thuật; Một số nghiên cứu mới trong lĩnh vực châm cứu; Giới thiệu một số phương pháp tập luyện khác: Dưỡng sinh, khí công, Yoga, Thái cực quyền...	Nội tổng hợp	01	05	72	05	00	05	05

Stt	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ Đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ phòng	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	Ghi chú: số lượng HV tối đa
			Phương pháp bảo chế thuốc cổ truyền	Đại cương về bào chế thuốc cổ truyền; Danh pháp thực vật và các nhóm hoạt chất của dược liệu; Phương pháp chế biến các vị thuốc giải biểu thanh nhiệt; Phương pháp chế biến các vị thuốc an thần; Phương pháp chế biến các vị thuốc lợi niệu; Phương pháp chế biến các vị thuốc hành khí hoạt huyết; Phương pháp chế biến các vị thuốc trừ đàm, ho; Phương pháp chế biến các vị thuốc cố sáp, tiêu thực; Phương pháp chế biến các vị thuốc tả hạ; Phương pháp chế biến các vị thuốc bổ; Phương pháp chế biến các vị thuốc độc; Phương pháp chế biến thuốc bột, thuốc viên, thuốc tê; Phương pháp chế biến các vị thuốc cao; Phương pháp chế biến cao xoa, tinh dầu, xị rô, rượu thuốc; Phương pháp chế biến thuốc đan, thuốc đỉnh, thuốc cóm.	Dược	01	05	00	05	00	05	05

Stt	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ Đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ phòng	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	Ghi chú: số lượng HV tối đa
			Điều trị Ngoại - Phụ khoa YHCT	Chuyên đề quan niệm và phương pháp điều trị ngoại khoa theo Hải Thượng Lãn Ông; Các nghiên cứu cập nhật trong điều trị một số bệnh: phì đại lành tính tuyến tiền liệt, gãy xương, sỏi tiết niệu, mày đay, dò hậu môn, sa trực tràng, trĩ...; Phương pháp điều trị bệnh da liễu; Tổng quan về lý luận và điều trị trong phụ sản theo Hải Thượng Lãn Ông; Một số chứng bệnh: Bệnh hậu sản, ác trở; Cập nhật các nghiên cứu về bệnh sản phụ khoa theo YHCT; Điều trị dọa sảy thai và chăm sóc phụ nữ mang thai YHCT kết hợp YHHĐ; Tiền mãn kinh, lãnh cảm, vô sinh nữ	Ngoại phụ			144				
			Điều trị Nhi khoa - Ngũ quan YHCT	Tổng quan về lý luận và điều trị trong nhi khoa theo Hải Thượng Lãn Ông; Chuyên đề: điều trị VNNB bằng kết hợp YHCT và YHHĐ (cả giai đoạn cấp và di	Nội nhi				72			

Stt	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ Đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ phòng	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	Ghi chú: số lượng HV tối đa
	Tổng số			chứng); Chuyên đề: điều trị VCTC và HCTH bằng kết hợp YHCT và YHHĐ; Chuyên đề: điều trị SDD bằng kết hợp YHCT và YHHĐ; Chuyên đề: điều trị RL tiêu hoá (chú trọng RLTH kéo dài) bằng kết hợp YHCT và YHHĐ; Chuyên đề: điều trị bệnh tại mũi họng theo YHCT; Chuyên đề: điều trị bệnh răng miệng theo YHCT; Chuyên đề: điều trị bệnh về mắt theo YHCT		02	10	300	10	00	10	10
II	Đại học											
1	Đại học (Bác sĩ y khoa)	Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	- Thực tập các kỹ thuật khám và điều trị trong Y học cổ truyền: Tứ chẩn (nhìn, văn chẩn, vấn chẩn, chẩn,	Nội tổng hợp	4	40	72	40	00	40	40

Stt	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ Đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ phòng	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	Ghi chú: số lượng HV tối đa
				thiết chân); Châm cứu (Các huyết vùng tay, chân, đầu - mặt - cổ, ngực - bụng - lưng); Xoa bóp bấm huyệt - Thực tập thăm khám, phát hiện triệu chứng, chẩn đoán, phân biệt các thể bệnh, đề xuất hướng điều trị, theo dõi diễn tiến điều trị cho các bệnh lý thông thường sau: Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên; Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh tọa; Chẩn đoán và điều trị di chứng tai biến mạch máu não; Chẩn đoán và điều trị đau vai gáy; Chẩn đoán và điều trị viêm khớp dạng thấp; Tham gia trực bệnh viện và làm bệnh án đêm theo yêu cầu của cơ sở thực tập; Lâm bệnh án yêu cầu	Nội nhi	5	50	72	50	00	50	50
					Ngoại phụ	9	90	144	90	00	90	90
					Lão	3	30	72	30	00	30	30
					Châm cứu đường sinh	6	60			00	60	60
				Tìm hiểu tính năng, cách sử dụng và các cấm kỵ khi sử dụng thuốc đông dược: Thuốc giải biểu, thuốc	Khoa Dược	7	70			00	70	70

Stt	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ Đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ phòng	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	Ghi chú: số lượng HV tối đa
				thanh nhiệt -trừ hàn, thuốc bổ, thuốc lợi niệu, chữa ho, trừ đàm,...								
2	Đại học (Bác sĩ Răng hàm mặt)	Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	- Thăm khám bệnh nhân - Các phương pháp chẩn đoán và chữa bệnh theo y học cổ truyền - Kỹ thuật châm cứu - Vị trí, tác dụng của các huyệt trên 12 kinh chính và 02 mạch nhâm đốc - Xoa bóp bấm huyệt để chữa một số bệnh thường gặp - Tập luyện dưỡng sinh	Nội tổng hợp	4	40	72	40	00	40	40
					Nội nhi	5	50	72	50	00	50	50
					Ngoại phụ	9	90	144	90	00	90	90
					Lão	3	30	72	30	00	30	30
					Châm cứu đường sinh	6	60			00	60	60
				Các thuốc dùng trong Y học cổ truyền	Khoa Được	7	70			00	70	70
Tổng						70	690			00	690	690



Phụ lục 2

**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA PHẪU THÙNG, SỐ LƯỢNG GIỜ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH SAU ĐẠI HỌC CKII/
BÁC SĨ Y KHOA/ BÁC SĨ RĂNG HÀM MẶT**

(Đính kèm Đơn công bố số /YHCT-KHTH-CNTT ngày 28 tháng 09 năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng)

1. Sau đại học (Chuyên khoa II)

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/Đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	Nguyễn Văn Anh	Thạc sĩ Bác sĩ CKII	Y học cổ truyền	00386/ĐNA - CCHN Ngày cấp 25/4/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	10	Phương pháp không dùng thuốc YHCT	Phương pháp nhĩ châm; Điện mẫn châm; Giới thiệu một số phương pháp châm đặc biệt: đầu châm, tị châm, thủ châm, túc châm, laser châm; Châm tê trong phẫu thuật; Một số nghiên cứu mới trong lĩnh vực châm cứu; Giới thiệu một số phương pháp tập luyện khác: Dưỡng sinh, khí công, Yoga, Thái cực quyền...	Nội tổng hợp	72

								Phương pháp dùng thuốc YHCT	Lĩnh Nam bản thảo; Dược liệu dễ nhầm lẫn; Kim quỹ yếu lược; Nam dược thần hiệu; Một số vấn đề hiện đại hóa thuốc cổ truyền	Dược	00
								Điều trị Nội khoa	Tổng quan về lý luận và điều trị trong nội khoa theo Hải Thượng Lãn Ông; Một số chứng bệnh: kinh quý, thất miên; Di tinh, liệt dương; Béo phì; Chuyên đề viêm gan và xơ gan YHHĐ và YHCT; Chuyên đề phục hồi di chứng tai biến mạch não YHHĐ-YHCT; Chuyên đề viêm loét dạ dày tá tràng YHHĐ và YHCT; Hội chứng ruột kích thích YHHĐ và YHCT; Một số chứng bệnh: ầu thổ, bí mẫn (đầy ách), ách nghịch (nấc), đàm ẩm, phức thống	Lão	72
2	Phan Hoài Trung	Tiến sĩ Bác sĩ	Y học cổ truyền	050105/CC HN-BQP Ngày cấp 25/1/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chung, y học cổ truyền	20	Phương pháp bào chế thuốc cổ truyền	Đại cương về bào chế thuốc cổ truyền; Danh pháp thực vật và các nhóm hoạt chất của dược liệu; Phương pháp chế biến các vị thuốc giải biểu thanh nhiệt; Phương pháp chế biến các vị thuốc an	Dược	00	

[illegible]

4	Trần Thị Yến	Bác sĩ	Y học cổ truyền	008970/ĐNA -CCHN Ngày cấp 20/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	04	Y học cổ truyền	diễn tiến điều trị cho các bệnh lý thông thường sau: Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên; Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh tọa; Chẩn đoán và điều trị di chứng tai biến mạch máu não; Chẩn đoán và điều trị đau vai gáy; Chẩn đoán và điều trị viêm khớp dạng thấp; Tham gia trực bệnh viện và làm bệnh án đêm theo yêu cầu của cơ sở thực tập; Làm bệnh án yêu cầu		
5	Nguyễn Phương Thảo	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	0005939/ĐNA A-CCHN Ngày cấp 15/3/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	08	Y học cổ truyền	- Thực tập các kỹ thuật khám và điều trị trong Y học cổ truyền: Tứ chẩn (nhìn, văn chẩn, vấn chẩn, thiết chẩn); Châm cứu (Các huyệt vùng tay, chân, đầu - mặt - cổ, ngực - bụng - lưng); Xoa bóp bấm huyệt	Nội nhi	72
6	Nguyễn Quang Ý	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	007938/ĐNA -CCHN Ngày cấp 03/9/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	05				

7	Phạm Thị Trang	Bác sĩ	Y học cổ truyền	009000/ĐNA -CCHN Ngày cấp 15/12/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	04		- Thực tập thăm khám, phát hiện triệu chứng, chẩn đoán, phân biệt các thể bệnh, đề xuất hướng điều trị, theo dõi diễn tiến điều trị cho các bệnh lý thông thường sau: Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên; Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh tọa; Chẩn đoán và điều trị di chứng tai biến mạch máu não; Chẩn đoán và điều trị đau vai gáy; Chẩn đoán và điều trị viêm khớp dạng thấp; Tham gia trực bệnh viện và làm bệnh án đêm theo yêu cầu của bệnh án yêu cầu		
8	Lê Thanh Hội	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	009215ĐNA -CCHN Ngày cấp 01/6/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	03				
9	Trần Xuân Lộc	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	009192/ĐNA -CCHN Ngày cấp 1/6/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	03				
10	Nguyễn Văn Anh	Thạc sĩ Bác sĩ CKII	Y học cổ truyền	00386/ĐNA - CCHN Ngày cấp 25/4/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	10	Y học cổ truyền	- Thực tập các kỹ thuật khám và điều trị trong Y học cổ truyền: Tứ chẩn (nhìn, văn, chẩn, vấn chẩn, thiết chẩn);	Ngoại phụ	144

11	Hoàng Việt Dũng	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	005987/ĐNA -CCHN Ngày cấp 20/4/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	8	Châm cứu (Các huyết vùng tay, chân, đầu - mặt - cổ, ngực - bụng - lưng); Xoa bóp bấm huyệt		
12	Trần Thị Hương Lại	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	0005125/ĐN A-CCHN Ngày cấp 23/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	09	- Thực tập thăm khám, phát hiện triệu chứng, chẩn đoán, phân biệt các thể bệnh, đề xuất hướng điều trị, theo dõi diễn tiến điều trị cho các bệnh lý thông thường sau: Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên; Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh tọa; Chẩn đoán và điều trị di chứng tai biến mạch máu não; Chẩn đoán và điều trị đau vai gáy; Chẩn đoán và điều trị viêm khớp dạng thấp; Tham gia trực bệnh viện và làm bệnh án		
13	Lê Văn Nhân	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	000222/ĐNA -CCHN Ngày cấp 06/7/2012	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	12			
14	Nguyễn Thanh Hoàng	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	003532/ĐNA -CCHN Ngày cấp 20/3/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	10			
15	Phan Nguyễn Như Phương	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	006077/ĐN A-CCHN Ngày cấp 23/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	09			

16	Trần Thị Ngọc Lanh	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	006010/ĐNA -CCHN Ngày cấp 20/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	08	đem theo yêu cầu của cơ sở thực tập; Làm bệnh án yêu cầu		
17	Huỳnh Hương Giang	Bác sĩ	Y học cổ truyền	009190/ĐNA -CCHN Ngày cấp 1/6/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	03			
18	Bùi Tử	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	008790/ĐNA -CCHN Ngày cấp 05/6/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	04			
19	Đinh Trọng Trình	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	006620/ĐNA -CCHN Ngày cấp 12/4/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7	- Thực tập các kỹ thuật khám và điều trị trong Y học cổ truyền: Tứ chẩn (nhìn, vân chẩn, vấn chẩn, thiết chẩn); Châm cứu (Các huyết vùng tay, chân, đầu - mặt - cổ, ngực - bụng - lưng); Xoa bóp bấm huyệt	Lão	72
20	Nguyễn Xuân Long	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	000593/ĐNA -CCHN Ngày cấp 31/3/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	4	Y học cổ truyền		

21	Lê Thị Thảo Quyên	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	009191/ĐNA -CCHN Ngày cấp 1/6/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền				- Thực tập thăm khám, phát hiện triệu chứng, chẩn đoán, phân biệt các thể bệnh, đề xuất hướng điều trị, theo dõi diễn tiến điều trị cho các bệnh lý thông thường sau: Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên; Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh tọa; Chẩn đoán và điều trị di chứng tai biến mạch máu não; Chẩn đoán và điều trị đau vai gáy; Chẩn đoán và điều trị viêm khớp dạng thấp; Tham gia trực bệnh viện và làm bệnh án theo yêu cầu của cơ sở thực tập; Làm bệnh án yêu cầu	Châm cứu đường sinh	00
22	Nguyễn Văn Hiệu	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	000294/ĐNA -CCHN Ngày cấp 21/7/2012	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	12	Y học cổ truyền		- Thực tập các kỹ thuật khám và điều trị trong Y học cổ truyền: Tứ chẩn (nhìn, văn, chẩn, vấn chẩn, thiết chẩn);		

23	Võ Thị Minh Thủy	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	004407/QNG -CCHN Ngày cấp 1/3/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	6	Châm cứu (Các huyết vùng tay, chân, đầu - mặt - cổ, ngực - bụng - lưng); Xoa bóp bấm huyệt - Thực tập thăm khám, phát hiện triệu chứng, chẩn đoán, phân biệt các thể bệnh, đề xuất hướng điều trị, theo dõi diễn tiến điều trị cho các bệnh lý thông thường sau: Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên; Chẩn đoán và điều trị liệt dây thần kinh tọa; Chẩn đoán và điều trị di chứng tai biến mạch máu não; Chẩn đoán và điều trị đau vai gáy; Chẩn đoán và điều trị viêm khớp dạng thấp; Tham gia trực bệnh viện và làm bệnh án theo yêu cầu của cơ sở thực tập; Làm bệnh án yêu cầu		
24	Nguyễn Văn Hùng	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	006644/ĐNA -CCHN Ngày cấp 12/4/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7			
25	Nguyễn Nguyễn Anh Khoa	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	006677/ĐNA -CCHN Ngày cấp 15/5/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7			
26	Nguyễn Công Lý	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	006115/ĐNA -CCHN Ngày cấp 13/7/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	08			
27	Nguyễn Nguyễn Xuân	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	009245/ĐNA -CCHN Ngày cấp 16/7/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	03			

28	Trần Thị Minh Nguyệt	Dược sĩ CKI	Dược	1618/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 07/2/2022	Dược	08	Y học cổ truyền	Tìm hiểu tính năng, cách sử dụng và các cấm kỵ khi sử dụng thuốc đông dược: Thuốc giải biểu, thuốc thanh nhiệt -trừ hàn, thuốc bổ, thuốc lợi niệu, chữa ho, trừ đàm,..	Dược	00
29	Trần Thị Ái Lan	Dược sĩ	Dược	1401/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 04/6/2021	Dược	03				
30	Phan Thị Thu Ngân	Dược sĩ CKI	Dược	1154/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 30/11/2020	Dược	04				
31	Trần Nguyễn Thùy Dung	Dược sĩ	Dược	0957/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 01/7/2020	Dược	04				
32	Hoàng Công Linh	Dược sĩ	Dược	1162/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 30/11/2020	Dược	04				
33	Lê Nguyễn Anh Thư	Dược sĩ	Dược	1023/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 31/7/2020	Dược	04				
34	Phạm Thị Ngọc Diệp	Dược sĩ	Dược	1434/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 01/7/2021	Dược	03				

3. Đại học (Bác sĩ Răng hàm mặt)

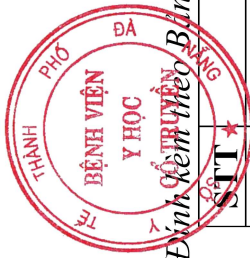
Stt	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/Đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9		10
1	Nguyễn Thế Truyền	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	000589/ĐNA-CCHN Ngày cấp 07/9/2012	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	12	Y học cổ truyền	- Thăm khám bệnh nhân - Các phương pháp chẩn đoán và chữa bệnh theo y học cổ truyền	Nội tổng hợp	72
2	Phan Nguyên Huy	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	003927/ĐNA-CCHN Ngày cấp 25/4/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	10		- Kỹ thuật châm cứu		
3	Nguyễn Đức Thiện	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	008765/ĐNA-CCHN Ngày cấp 20/5/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	04		- Vị trí, tác dụng của các huyết trên 12 kinh chính và 02 mạch nhâm đốc		
4	Trần Thị Yến	Bác sĩ	Y học cổ truyền	008970/ĐNA-CCHN Ngày cấp 20/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ	04		- Xoa bóp bấm huyết để chữa một số bệnh thường gặp - Tập luyện dưỡng sinh		

					truyền				bệnh theo y học cổ truyền - Kỹ thuật châm cứu - Vị trí, tác dụng của các huyệt trên 12 kinh chính và 02 mạch nhâm đốc - Xoa bóp bấm huyệt để chữa một số bệnh thường gặp - Tập luyện dưỡng sinh		
20	Nguyễn Xuân Long	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	000593/ĐNA-CCHN Ngày cấp 31/3/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	4					
21	Lê Thị Thảo Quyên	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	009191/ĐNA-CCHN Ngày cấp 1/6/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	03					
22	Nguyễn Văn Hiệu	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	000294/ĐNA-CCHN Ngày cấp 21/7/2012	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	12					
23	Võ Thị Minh Thủy	Bác sĩ CKI	Y học cổ truyền	004407/QNG-CCHN Ngày cấp 1/3/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	6		Y học cổ truyền		Châm cứu dưỡng sinh	00
24	Nguyễn Văn Hùng	Thạc sĩ bác sĩ	Y học cổ truyền	006644/ĐNA-CCHN Ngày cấp 12/4/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7					

30	Phan Thị Thu Ngân	Dược sĩ CKI	Dược	1154/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 30/11/2020	Dược	04			
31	Trần Nguyễn Thùy Dung	Dược sĩ	Dược	0957/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 01/7/2020	Dược	04			
32	Hoàng Công Linh	Dược sĩ	Dược	1162/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 30/11/2020	Dược	04			
33	Lê Nguyễn Anh Thư	Dược sĩ	Dược	1023/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 31/7/2020	Dược	04			
34	Phạm Thị Ngọc Diệp	Dược sĩ	Dược	1434/CCHN-D-SYT-DNA Ngày cấp 01/7/2021	Dược	03			

Phụ lục 3

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ
TẠI KHOA/ PHÒNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH SAU ĐẠI HỌC CKII/
BÁC SĨ Y KHOA/ BÁC SĨ RĂNG HÀM MẶT



(Đính kèm theo Bản công bố số 1210YHCT-KHTH-CNTT ngày 28 tháng 09 năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng)

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Hội trường giảng dạy	01	Sức chứa 300 học viên
2	Dàn âm thanh	01	Trong hội trường
3	Internet tốc độ cao	01 hệ thống	Toàn viện
4	Màn hình Led	01	Trong hội trường
5	Máy chiếu	02	
6	Bảng trắng	04	
7	Phòng trực cho học viên	04	
8	Phòng giao ban tại các khoa	04	
9	Bộ đo huyết áp	11	
11	Máy điện châm	20	
12	Kim châm cứu	20 hộp	
13	Hộp chống shock	06	
14	Giường bệnh	270	
15	- Kho chính đông dược - Kho chính dược liệu - Kho lẻ đông dược (cấp phát thuốc nội trú) - Kho chính tân dược - Nhà thuốc bệnh viện - Bộ phận sản xuất, bảo chế thuốc	01 01 01 01 01 01	Thuộc khoa Dược
16	Phòng tập dưỡng sinh	01	Khoa Ngoại phụ